

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 696/2019/HC-PT

Ngày 27-9-2019

V/v: “*khieu kiện quyết định hành chính
trong trường hợp bồi thường, hỗ trợ và
tái định cư khi thu hồi đất*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Bình

Ông Hoàng Minh Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngát - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 352/2018/TLPT-HC ngày 13 tháng 7 năm 2018 về việc “*Khieu kiện quyết định hành chính trong trường hợp bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 670B/2019/QĐ-PT ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1948 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 9B, xã P, huyện P1, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Bùi Khắc T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bị kiện:*

1/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch có ông Lê Minh C1- Chức vụ: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 05, đường N, Phường X1 thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Văn C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của người khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện ông Nguyễn Văn C trình bày nội dung sau:

Nguồn gốc phần đất mà Nhà nước thu hồi của ông là của cha ông là ông Nguyễn Văn D và mẹ là bà Nguyễn Thị H khai phá, sử dụng từ trước năm 1975 đến năm 1992, phần đất này là đất vườn tạp và trồng cây lâu năm. Từ năm 1992 đến năm 1995 phá cây để thành lập khu vực chợ C2, khi đó mẹ ông có ủy quyền cho ông để trình báo với chính quyền địa phương (ấp 4, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu). Từ năm 1996 đến năm 2006, người dân nơi đây tập trung nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, xây dựng khu vực chợ C2, phần đất Nhà nước thu hồi của ông với diện tích 369,5m² là đất nằm trong khu vực chợ C2, phần đất này ông sử dụng ổn định từ trước đến nay không phát sinh tranh chấp với ai, ông có đăng ký kê khai đối với phần đất này nhưng vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Đến ngày 31/10/2014, ông nhận được thông báo số 105/TB-UBND ngày 31/10/2014 của Ủy ban nhân dân huyện P1 về việc thu hồi đất thực hiện dự án xây dựng tuyến đường P1 - P, đoạn từ km 15 + 960 đến km 26 + 052. Đến ngày 31/7/2015, Ủy ban nhân dân huyện P1 ban hành quyết định số 504/QĐ-UBND về việc thu hồi một phần đất của ông với diện tích 369,50m², đất tại thửa 139 - 1, 220 - 1, 221 - 1, tờ bản đồ số 20, loại đất trồng cây lâu năm, đất tọa lạc tại ấp 4, xã P, huyện P1, tỉnh Bạc Liêu. Ngày 26/8/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 2481/QĐ-UBND về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông với số tiền ông được nhận là 132.740.935 đồng, ngày 27/12/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 4723/QĐ-UBND về việc chi trả bổ sung tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông, với số tiền ông được nhận lần hai là 311.015.632 đồng. Cả hai lần bồi thường tiền ông đã được nhận đủ số tiền nêu trên, nhưng ông không đồng ý với mức giá bồi thường về đất của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu. Với lý do: Việc bồi thường giá đất cho ông 1.207.200 đồng/m² là quá thấp cho với những hộ liền kề với phần đất ông bị thu hồi như ông Mã Văn V, ông Phạm Văn Đ, ông Huỳnh Quốc V1, ông Đỗ Văn O, ông Trần Văn T2 và ông Mai Đức V2.

Không đồng ý với mức giá bồi thường về đất nên ông khiếu nại yêu cầu được bồi thường với giá 2.500.000 đồng/m², ngày 20/6/2017 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 1226/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông với nội dung không chấp nhận yêu cầu về việc nâng giá đất bồi thường cho ông mà vẫn bồi thường về đất nông nghiệp xen kẽ khu dân cư với giá 1.207.000 đồng/m². Do đó, ông tiếp tục khiếu nại thì đến ngày 28/9/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 1747/QĐ-UBND với nội dung không chấp nhận yêu cầu của ông vẫn giữ

nguyên quyết định giải quyết khiếu nại số 1226/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết hủy nội dung hai quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu và quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Theo văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C, người bị kiện Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày nội dung sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thống nhất với nội dung trình bày của ông Nguyễn Văn C về nguồn gốc đất bị thu hồi và quá trình sử dụng đất của ông Nguyễn Văn C. Ngày 31/7/2015, Ủy ban nhân dân huyện P1 ban hành quyết định số 504/QĐ-UBND về việc thu hồi một phần diện tích đất nêu trên của ông C để thực hiện dự án nâng cấp, mở rộng tuyến đường P1- P, diện tích thu hồi là 369,50m², diện tích đất còn lại là 222,20m² (đất thuộc thửa số 220, tờ bản đồ số 38)

Sau khi thu hồi đất của ông C thì ngày 26/8/2015 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu ban hành quyết định số 2481/QĐ-UBND chi trả tiền bồi thường cho ông C căn cứ theo các quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu; Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc điều chỉnh một phần nội dung quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 và các quy định pháp luật về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất thì việc bồi thường đất cho ông Nguyễn Văn C với mức giá đúng quy định pháp luật. Do đó, việc ông C yêu cầu nâng giá bồi thường 2.500.000 đồng/m² là không có căn cứ để chấp nhận nên Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 với nội dung giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại số 1226/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu là đúng quy định pháp luật.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu trình bày: Đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn C theo đúng quy định pháp luật. Ngoài ra, không trình bày ý kiến bổ sung gì thêm đối với nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Căn cứ vào các Điều 30, 32, 53, 55, 60, 115, 116, 156, 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính.

Căn cứ vào Luật khiếu nại năm 2011;

Căn cứ vào Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20-6-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu và Quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28-9-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn C đối với yêu cầu xem xét lại các Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 26-8-2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả bồi thường và Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 27-12-2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả bồi thường, bổ sung với nội dung nâng giá đất bồi thường 2.500.000đồng/m².

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/5/2018, người khởi kiện Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, tuyên hủy các Quyết định:

1/ Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20-6-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu.

2/ Quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28-9-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giải quyết khiếu nại .

3/ Yêu cầu giá bồi thường nâng lên giá 2.250.000đồng/m².

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo. Người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản xin xét xử vắng mặt. Đương sự cũng không có cung cấp hay bổ sung thêm chứng cứ gì mới.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện phân tích toàn bộ các chứng cứ có thể hiện trong hồ sơ vụ án, cho rằng các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 tỉnh Bạc Liêu, áp giá bồi thường đất cho ông Nguyễn Văn C là chưa đúng theo quy định của pháp luật, căn cứ Điều 100 Luật đất đai năm 2013 thì ông C đã đủ điều kiện bồi thường theo quy định pháp luật. Từ đó vị luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C: Hủy các Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20-6-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28-9-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu và bồi thường theo giá đất là 2.250.000đồng/m²

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Ở giai đoạn xét xử phúc thẩm, những người tiến hành

tổ tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, và tuân thủ đúng thực hiện đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Sau khi phân tích toàn bộ các chứng cứ có thể hiện trong hồ sơ vụ án, và xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện Nguyễn Văn C, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như qua thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận của các đương sự và ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn C là trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C về việc yêu cầu hủy các quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20-6-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 và Quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28-9-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, và bác yêu cầu bồi thường nâng giá đất từ 1.207.200đồng/1m², lên 2.250.000đồng/1m², như những hộ lân cận đất ông, là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Bởi:

[2.1] Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật đất đai năm 2013 và Điều 3 quyết định số 23/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu thì: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”* và theo quy định tại khoản 3, điểm d khoản 4 Điều 114 Luật đất đai năm 2013 thì *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể”* và *“giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất”*. Căn cứ vào các quy định nêu trên thì vào năm 2015 Nhà nước thu hồi đất của ông C thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã ban hành quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 về phê duyệt hệ số điều chỉnh để xác định giá đất cụ thể để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc điều chỉnh một phần nội dung quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện P1 đã căn cứ vào quyết định về phê duyệt hệ số điều chỉnh xác định giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh để ra quyết định bồi thường cho ông

C tại thời điểm thu hồi đất và điều chỉnh lại giá đất để bồi thường bổ sung cho ông C là đã thực hiện theo đúng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 74; Điều 75 Luật đất đai năm 2013.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1 đã ban hành các quyết định phê duyệt hệ số điều chỉnh để xác định giá đất cụ thể, quyết định chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho ông C là đảm bảo quyền lợi cho ông C và đúng quy định pháp luật. Nên việc ông C khiếu nại yêu cầu nâng giá đất bồi thường 2.250.000 đồng/m² là không có căn cứ. Vì vậy, việc ban hành quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu và quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu giải quyết khiếu nại không chấp nhận yêu cầu của ông C là có căn cứ.

[2.2] Ông C cho rằng một số hộ dân có đất liền kề ông nhưng được bồi thường đất giá cao hơn như hộ ông Mã Văn D, Phạm Văn Đ, Huỳnh Đức V1, Trần Văn T (từ bút lục 11 - 14), đối với các hộ này thì phục lục đều có xác định loại đất mà các hộ này được bồi thường là loại đất ở nên được bồi thường với mức giá khác hơn so với loại đất của ông C bị thu hồi là đất nông nghiệp. Mặc khác, căn cứ theo quy định tại Điều 11 Luật đất đai năm 2013 thì căn cứ để xác định loại đất là dựa vào giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyết định giao đất, cho thuê đất..., nhưng phần đất ông C bị thu hồi hiện chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên việc Ủy ban nhân dân huyện P1 căn cứ vào quy hoạch, mục đích sử dụng đất của ông để bồi thường đất bị thu hồi của ông là loại đất nông nghiệp là phù hợp quy định pháp luật.

[2.3] Ông C kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông, nhưng không có cung cấp hay bổ sung thêm tình tiết, chứng cứ nào mới để làm cơ sở cho việc yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn C, thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn C là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn C .

Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số: 02/2018/HC-ST ngày 26/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn C về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1226/QĐ-UBND ngày 20-6-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu và Quyết định giải quyết khiếu nại số 1747/QĐ-UBND ngày 28-9-2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn C đối với yêu cầu xem xét lại các Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 26-8-2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả bồi thường và Quyết định 4723/QĐ-UBND ngày 27-12-2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P1, tỉnh Bạc Liêu về việc chi trả bồi thường, bổ sung với nội dung nâng giá đất bồi thường 2.500.000đồng/m².

Các quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn C được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- NKK (1);
- NBK (2);
- NLQ (1);
- Lưu (10) 19b (Ấn39).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Mười

